

Thị Trấn, ngày 15 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH THU – CHI NĂM HỌC 2024-2025

A. THU – CHI HỌC PHÍ

I. Phần thu

- 1) Nhà trẻ: 25 cháu x 200.000 đ/cháu/tháng x 9 tháng = 45.000.000 đ
2) Mẫu giáo: 255 cháu x 200.000 đ/cháu/ tháng x 9 tháng = 459.000.000 đ
Tổng cộng: 504.000.000 đ

Trong đó có:

Cháu 5 tuổi được miễn học phí:

126 cháu x 200.000đ/cháu/tháng *9 tháng= 226.800.000

B) Phần chi:

TT	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
1	Chi 40% bù lương	201.600.000	
2	60% HP Còn lại :	302.400.000	
2.1	Chi tăng cường CSVN (20%)	60.480.000	
2.2	HP còn lại chi cho CM	241.920.000	
-	Tiền sữa chữa điện nước	30.000.000	
-	Tiền công lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ phục vụ theo ND 111/2022/ND-CP (bảo vệ)	54.000.000	
-	Tiền sữa chữa thay thế mạng, máy tính	25.000.000	
-	Tiền chi trang trí nhóm lớp, môi trường xung quanh nhà trường	20.000.000	
-	Tiền VPP, mua sắm công, dụng cụ VP	25.000.000	
-	Chi cho nghiệp vụ chuyên môn	75.000.000	
-	Chi khác	12.920.000	
Cộng		504.000.000	

A. KINH PHÍ TỔ CHỨC BÁN TRÚ TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP

1. Tiền ăn của trẻ Mẫu giáo và Nhà trẻ:

TT	Nội dung dự kiến thu	Nội dung dự kiến chi	Số tiền	Ghi chú
	Tiền ăn của trẻ Mẫu giáo và Nhà trẻ : 20.000 đồng/ trẻ/ ngày	Tiền thực phẩm	19.000	
		Tiền chất đốt	1.000	Theo thực tế

2. Chi phí phục vụ tổ chức bán trú:

TT	Nội dung, diễn giải	Số tiền
	TỔNG CỘNG CÁC NỘI DUNG	309.873.600
I	Chi trả tiền công nhân viên nuôi dưỡng: 6 cô x 4.667.000 đồng/ tháng x 9 tháng	252.000.000
II	Chi phí vật tư tiêu hao phục vụ tổ chức bán trú	57.873.600
1	Chi mua đồ dùng vệ sinh (okay, nước lau sàn, giấy vệ sinh, xà phòng ..)	32.472.000
2	Chi mua nước uống tăng thêm do tổ chức bán trú	25.401.600

+ Chi trả tiền công nhân viên nuôi dưỡng là 252.000.000 đồng. Như vậy dự kiến trả tiền công nhân viên nuôi dưỡng tính cho mỗi học sinh/ tháng là =252.000.000 đồng/ 280 học sinh/ 9 tháng = 100.000 đồng/ học sinh/ tháng.

+ Chi trả tiền vật tư tiêu hao là 57.873.600 đồng. Như vậy dự kiến thu tiền vật tư tiêu hao tính cho mỗi học sinh/ năm là =57.873.600 đồng/ 280 học sinh/ = 207.000 đồng/ học sinh/ tháng (làm tròn số)

3. Chi phí mua sắm vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú

3.1	BỔ SUNG ĐỒ DÙNG PHỤC VỤ BÁN TRÚ NHÀ BẾP:				
TT	Tên đồ dùng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bình lưu mẫu	Cái	12	25.000	300.000
2	Tem lưu mẫu thực phẩm	Cái	200	7.000	1.400.000
3	Thớt gỗ nghiêng	Cái	2	550.000	1.100.000
4	Nạo trắng	Cái	20	10.000	200.000
5	Thìa Inox cho trẻ	Cái	50	6.000	300.000
6	Đũa xào	Đôi	5	10.000	50.000
7	Dao thái	Cái	3	300.000	900.000
8	Rổ nhôm	Cái	10	55.000	550.000
9	Kéo to	Cái	2	135.000	270.000
10	Luối dao máy xay thịt	Cái	2	150.000	300.000
11	Khăn lau khay	Cái	12	10.000	120.000
12	Bao tay tiện lợi	Hộp	36	15.000	540.000
13	Bao tay giun	Cái	54	20.000	1.080.000
	Cộng				7.110.000

3.2. BỔ SUNG ĐỒ DÙNG PHỤC VỤ BÁN TRÚ TẠI NHÓM LỚP:

TT	Tên đồ dùng	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Chổi lau nhà	Cái	10	90.000	900.000
2	Chổi cước thái	Cái	10	35.000	350.000
3	Chổi đót (2 cái/năm)	Cái	20	50.000	1.000.000
4	Trang gạt nước	Cái	4	50.000	200.000
5	Khăn lau tay	Cái	20	12.000	240.000
	TỔNG CỘNG				2.690.000

+ Tổng số Chi phí mua sắm vật dụng dùng chung và đồ dùng cá nhân cho học sinh bán trú là 9.800.000 đồng. Như vậy dự kiến chi phí tổ chức bán trú tính cho mỗi học sinh/tháng là $= 9.800.000 \text{ đồng} / 280 \text{ học sinh} = 35.000 \text{ đồng/ học sinh/ năm học}$.

B. KINH PHÍ TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TĂNG CƯỜNG:

I. THỰC HIỆN DẠY NGOẠI NGỮ TĂNG CƯỜNG

TT	Nội dung dự kiến thu	Số tiền/ tiết học	Số học sinh	Tổng số tiền/năm học
1	70 tiết /2 khóa	21.060/1 tiết/1 trẻ	95	140.049.000

Năm học 2024-2025 nhà trường xây dựng kế hoạch như sau:

* **Kế hoạch thu:** Thu theo khóa học (35 tiết/khóa x 2 khóa/năm).

- Kế hoạch thu: $21.060 \text{ đồng/tiết/trẻ} \times 35 \text{ tiết/khóa} \times 2 \text{ khóa/năm học} = 1.474.200 \text{ đ/trẻ/năm}$.

Trong đó: Tiền học phí: 19.000 đồng/tiết, tiền tài liệu học: 2.060 đồng/tiết.

- Tổng số trẻ đăng ký học:

95 Trẻ

- Kế hoạch tổng số tiền thu:

140.049.000

+ Học phí:

126.350.000

+ Tài liệu học:

13.699.000

* **Kế hoạch chi:**

TT	Nội dung	Phương án chi	Ghi chú
1	Chi phí tiền lương cho giáo viên trực tiếp giảng dạy	75%	94.762.500
2	Tiền tài liệu	100%	13.699.000
3	Chi cán bộ quản lý, bộ phận hành chính, hỗ trợ, phục vụ lớp học	10%	12.635.000
4	Chi cán bộ hỗ trợ, phục vụ lớp học	10%	12.635.000
5	Chi phí khấu hao tài sản cố định	5%	6.317.500

	Tổng chi		140.049.000
--	-----------------	--	--------------------

II CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NĂNG KHIẾU (Múa, nhảy hiện đại, võ)

1 Năng khiếu múa, nhảy

TT	Nội dung dự kiến thu	Số tiền/ tiết học	Số học sinh	Tổng số tiền/ học sinh/ năm học
1	70 tiết /2 khóa	16.000	99	110.880.000

Năm học 2024-2025 nhà trường xây dựng kế hoạch như sau:

*** Kế hoạch thu:** Thu theo khóa học (35 tiết/khóa x 2 khóa/năm).

- Kế hoạch thu: 16.000 đồng/tiết/trẻ x 35 tiết/khóa x 2 khóa/năm học = 1.120.000 đ/trẻ/năm.

- Tổng số trẻ đăng ký học: **99 Trẻ**

- Kế hoạch tổng số tiền thu: **110.880.000**

*** Kế hoạch chi:**

TT	Nội dung	Phương án chi	Ghi chú
1	Chi phí tiền lương cho giáo viên trực tiếp giảng dạy	75%	83.160.000
3	Chi cán bộ quản lý, bộ phận hành chính, hỗ trợ, phục vụ lớp học	10%	11.088.000
4	Chi cán bộ hỗ trợ, phục vụ lớp học	10%	11.088.000
5	Chi phí khấu hao tài sản cố định	5%	5.544.000
Tổng chi			110.880.000

2 Năng khiếu võ

TT	Nội dung dự kiến thu	Số tiền/ tiết học	Số học sinh	Tổng số tiền/ học sinh/ năm học
1	70 tiết /2 khóa	16.000	16	17.920.000

Năm học 2024-2025 nhà trường xây dựng kế hoạch như sau:

*** Kế hoạch thu:** Thu theo khóa học (35 tiết/khóa x 2 khóa/năm).

- Kế hoạch thu: 16.000 đồng/tiết/trẻ x 35 tiết/khóa x 2 khóa/năm học = 1.120.000 đ/trẻ/năm.

- Tổng số trẻ đăng ký học: **16 Trẻ**

- Kế hoạch tổng số tiền thu: **17.920.000**

*** Kế hoạch chi:**

TT	Nội dung	Phương án chi	Ghi chú
----	----------	---------------	---------

1	Chi phí tiền lương cho giáo viên trực tiếp giảng dạy	75%	13.440.000
3	Chi cán bộ quản lý, bộ phận hành chính, hỗ trợ, phục vụ lớp học	10%	1.792.000
4	Chi cán bộ hỗ trợ, phục vụ lớp học	10%	1.792.000
5	Chi phí khấu hao tài sản cố định	5%	896.000
Tổng chi			17.920.000

Ghi chú: Khoản thu này trả đăng ký học thực tế .

Trong các khoản chi trên, tính đến cuối năm nếu khoản nào chi chưa hết, khoản nào chi vượt sẽ thống nhất điều chỉnh cho phù hợp.

Kế toán



Nguyễn Thị Hoa

Thị Trấn, ngày 15 tháng 09 năm 2024

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Hiền

